

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 264/2022/TLST-DS ngày 21/11/2022 về việc việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* **Công ty tài chính TNHH Ngân hàng TMCP V**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà REE Tower số 9 đường Đ, phường I, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên.  
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lương Hoàng Y – Trưởng phòng tố tụng.

Địa chỉ chi nhánh: Tầng M, Tòa nhà REE Tower số 9 đường Đ, phường N, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính TNHH Ngân hàng TMCP V là Công ty Luật TNHH MTV Đ. Địa chỉ: Tầng 3A, SỐ 55-55B Cách Mạng Tháng Tám, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Phù Quốc Minh P- Nhân viên.

- *Bị đơn:* Bà **Trần Thị Kim T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công ty tài chính TNHH Ngân hàng TMCP V và bà Trần Thị Kim T là bị đơn trong vụ án cùng thoả thuận thống nhất:

Bà Trần Thị Kim T thừa nhận còn nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng TMCP V tổng số tiền số tiền **38.309.176 đồng**. Trong đó vốn gốc: 24.721.245 đồng, lãi phát sinh đến ngày 12/12/2022 là 13.587.931 đồng. Ngoài ra, còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Kim T tự nguyện chịu 958.000 đồng, số tiền này được nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Công ty tài chính TNHH Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền 958.000 đồng tạm ứng án phí tại lai thu số 0014241 ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thảo Ngao**